

SỞ Y TẾ NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 84 /BVĐK-VTTBYT

V/v mời báo giá máy hấp nhiệt độ cao, máy hấp nhiệt độ thấp Plasma, máy hấp nhiệt độ thấp Formaldehyde, máy điều trị bằng sóng xung kích, bàn mổ nhân khoa và máy sắc thuốc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 16 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu mời các đơn vị cung cấp báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu và làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp máy hấp nhiệt độ cao, máy hấp nhiệt độ thấp Plasma, máy hấp nhiệt độ thấp Formaldehyde, máy điều trị bằng sóng xung kích, bàn mổ nhân khoa và máy sắc thuốc với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 02293 871 030.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận bản giấy báo giá:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (*ghi trên bao bì báo giá*):

Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vattudknb@gmail.com.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: đến 17 giờ 00 ngày 30/01/2026.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 30/01/2026.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Ông Đinh Quang Hiền, phòng Vật tư - Thiết bị y tế, số điện thoại: 0912643538 (*Chú ý: các đơn vị không gửi báo giá theo địa chỉ này*).

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản
1	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp Formaldehyde	Máy	01	1. Yêu cầu tính năng cơ bản: - Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp bằng Formaldehyde (LTSF), sử dụng hỗn hợp hơi nước bão hòa và Formaldehyde để tiêu diệt vi khuẩn, vi rút, nấm và bào tử vi khuẩn... - Tiệt trùng được các dụng cụ y tế chịu nhiệt độ thấp, dụng cụ có kênh/lòng ống (lumen) nhỏ, dài; các dụng cụ

			<p>làm từ vật liệu polymer nhạy cảm với nhiệt, tiệt trùng được dụng cụ nội soi theo khuyến cáo của nhà sản xuất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tính năng lưu trữ, truy xuất dữ liệu; có chức năng tự chẩn đoán lỗi. <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 máy - Phụ kiện theo máy chính: 01 bộ - Hoá chất tiệt trùng Formaldehyde: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Chỉ thị sinh học: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Chỉ thị hoá học: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buồng tiệt trùng: <ul style="list-style-type: none"> + Dung tích buồng tiệt trùng: từ 130 đến 160L + Buồng tiệt trùng làm bằng vật liệu kim loại không gỉ, chống ăn mòn, chịu hóa chất, chịu áp, chịu nhiệt. + Loại cửa: 01 cửa, cửa tự động - Điều khiển bằng bộ vi xử lý PLC hoặc tương đương - Màn hình cảm ứng màu LCD ≥ 7 inch - Có tối thiểu 2 chương trình tiệt trùng cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình tiệt khuẩn Formaldehyde tại $\leq 60^{\circ}\text{C}$: + Chương trình tiệt khuẩn Formaldehyde tại $\leq 80^{\circ}\text{C}$ - Sử dụng dung dịch Formaldehyde nồng độ thấp $\leq 3\%$ - Thời gian tiệt trùng: ≤ 80 phút - Có cơ chế giám sát an toàn bao gồm kiểm soát nồng độ Formaldehyde trong buồng và hệ thống cảnh báo khi phát hiện nguy cơ rò rỉ khí ra môi trường xung quanh - Sau chu trình hấp, máy phải có hệ thống sục rửa và trung hòa khí Formaldehyde dư thừa để đảm bảo nồng độ trên dụng cụ và trong không khí dưới ngưỡng cho phép theo tiêu chuẩn áp dụng. <p>4. Yêu cầu khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 35 độ C + Độ ẩm tối đa: $\geq 85\%$ - Thiết bị đáp ứng ISO 14937; ISO 11138-5; ISO 13485; CE hoặc FDA. - Hàng hóa mới 100%, sản xuất 2025 trở về sau - Xuất xứ: Châu Âu EU hoặc các nước thuộc nhóm G7
--	--	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện: 220/380V 50Hz - Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.
2	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp sử dụng công nghệ plasma Hydrogen Peroxide	Máy	01	<p>1. Yêu cầu tính năng cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp sử dụng công nghệ plasma Hydrogen Peroxide (H_2O_2 Plasma) - Tiệt trùng được các dụng cụ y tế chịu nhiệt độ thấp, dụng cụ có kênh/lòng ống (lumen) nhỏ, dài; các dụng cụ làm từ vật liệu polymer nhạy cảm với nhiệt; tiệt trùng được dụng cụ nội soi theo khuyến cáo của nhà sản xuất. - Có tính năng lưu trữ, truy xuất dữ liệu đầy đủ; có chức năng tự chẩn đoán lỗi. <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 máy - Phụ kiện theo máy chính: 01 bộ - Hoá chất tiệt trùng: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Chỉ thị sinh học: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Chỉ thị hoá học: 01 bộ (theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất) - Thiết bị phụ trợ: 01 Máy đọc chỉ thị sinh học nhanh - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buồng tiệt trùng: <ul style="list-style-type: none"> + Dung tích buồng tiệt trùng: từ 140 đến 160L + Buồng tiệt trùng làm bằng vật liệu kim loại không gỉ, chống ăn mòn, chịu hóa chất, chịu áp, chịu nhiệt. + Loại cửa: 01 cửa, cửa tự động - Điều khiển bằng bộ vi xử lý PLC hoặc tương đương - Màn hình cảm ứng màu LCD ≥ 7 inch - Chương trình <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian tiệt trùng: ≤ 65 phút + Có tối thiểu 3 chương trình tiệt trùng cơ bản: chương nhanh ≤ 30 phút; chương trình tiêu chuẩn ≤ 50 phút; chương trình chuyên sâu cho các dụng cụ có lumen/kênh ≤ 65 phút - Có bộ lọc và xử lý tồn dư hoá chất tiệt trùng <p>4. Yêu cầu khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> + Nhiệt độ tối đa: ≥ 35 độ C

				<ul style="list-style-type: none"> + Độ ẩm tối đa: $\geq 85\%$ - Thiết bị đáp ứng ISO 14937; ISO 11138; ISO 13485, EC 60601-1, IEC 60601-1-2; CE hoặc FDA. - Hàng hóa mới 100%, sản xuất 2024 trở về sau - Xuất xứ máy: Nhóm các nước OECD. - Nguồn điện: 220/380V 50Hz - Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.
3	Máy hấp tiệt trùng nhiệt độ cao sử dụng công nghệ hơi nước bão hòa	Máy	02	<p>1. Yêu cầu tính năng cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ hơi nước bão hòa để tiêu diệt vi sinh vật, vi khuẩn, bào tử... cho các dụng cụ y tế chịu nhiệt. - Có các chu trình hấp thông dụng trong bệnh viện như 121°C, 134°C theo tiêu chuẩn nhà sản xuất, hoặc cho phép cài đặt theo loại dụng cụ hấp. - Có khả năng ghi lại thông tin chu trình để phục vụ theo dõi và kiểm soát chất lượng tiệt trùng. <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính đồng bộ: 01 cái - Máy in tích hợp trong máy chính: 01 cái - Máy nén khí không dầu có bộ lọc khí và bộ tách ẩm đồng bộ: 01 bộ - Xe chuyển đồ: ≥ 02 cái - Tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn vận hành, bảo trì bằng tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ hấp hơi nước bão hòa, sấy khô bằng chân không. + Loại máy hai cửa, vật liệu thép không gỉ AISI 316L hoặc tương đương, cửa trượt tự động, có khóa liên động, không cho phép mở cửa khi có áp lực buồng. - Buồng hấp: <ul style="list-style-type: none"> + Thể tích buồng ≥ 700 Lít + Áp suất làm việc: -1 đến ≥ 3 bar; Nhiệt độ $\geq 150^\circ\text{C}$ - Bộ tạo hơi đáp ứng tiêu chuẩn EN 14222. <ul style="list-style-type: none"> + Dung tích ≥ 75 L; Công suất ≥ 60 kW; tạo hơi ≥ 80 kg/h + Áp suất làm việc tối đa: $\geq 3,3$ bar. + Nhiệt độ làm việc tối đa: $\geq 150^\circ\text{C}$. + Có van an toàn tự động xả khi áp suất vượt quá giới hạn cho phép. - Hệ thống chân không:

				<ul style="list-style-type: none"> + Có hệ thống vacuum pre-conditioning, và bơm chân không liquid ring, đạt chân không ≤ 10 kPa - Điều khiển và hiển thị + Điều khiển bằng bộ PLC hoặc tương đương; + Màn hình cảm ứng màu LCD ≥ 7inch + Có khả năng kết nối và truy xuất dữ liệu: hỗ trợ tích với hợp hệ thống quản lý tiệt khuẩn trung tâm (CSSD)/HIS. + Có màn hình điều khiển phụ tại vị trí cửa dỡ đồ. - Máy có tối thiểu 08 chương trình cài đặt sẵn, bao gồm các chương trình tiệt trùng, chương trình kiểm tra và chức năng vận hành, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Chương trình hấp 134 °C + Chương trình hấp 121 °C + Chương trình Container (hấp dụng cụ đóng hộp) + Chương trình Flash/Express (chu trình hấp nhanh) + Chương trình Prion (chu trình hấp hơi nước tăng cường) + Chương trình Vacuum Test (kiểm tra độ kín buồng hấp và hệ thống chân không) + Chương trình Bowie & Dick (kiểm tra hiệu quả tiệt khuẩn chân không và khả năng thâm nhập hơi nước) - Chương trình Pre-heating (gia nhiệt trước buồng hấp). - Chức năng an toàn: cho phép tự động dừng chu trình khi phát hiện lỗi. + Có cảnh báo bằng âm thanh hoặc hình ảnh. + Có nút dừng khẩn cấp ở phía trước và phía sau máy - Nguồn điện: 380- 400VAC/50 Hz <p>4. Yêu cầu khác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: đến $\geq 35^{\circ}\text{C}$; + Độ ẩm tương đối: đến $\geq 85\%$, không ngưng tụ. - Các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn + Thiết bị tuân thủ các tiêu chuẩn: EN 285, ISO 17665, an toàn áp lực theo PED 2014/68/EU, và an toàn điện theo EN/IEC 61010-1. + Nhà sản xuất đạt ISO 13485. - Xuất xứ: Châu Âu EU hoặc các nước thuộc nhóm G7 - Thiết bị mới 100%, máy chính sản xuất năm 2025 trở về sau. - Bảo hành: Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng
4	Máy điều trị bằng sóng xung kích	Chiếc	01	<p>1. Yêu cầu tính năng cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy điều trị bằng sóng xung kích sử dụng sóng cơ học năng lượng cao ngoài cơ thể hỗ trợ giảm đau, kích thích

tái tạo mô, cải thiện tuần hoàn và chức năng vận động; phù hợp trong điều trị các bệnh lý cơ – xương – khớp và phục hồi chức năng.

2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:

- Máy chính: 01 bộ
- Tay cầm/đầu phát sóng xung kích: 01 bộ.
- Có nút điều khiển trên tay cầm và/hoặc công tắc chân (footswitch).
- Gel dẫn truyền dùng trong điều trị.
- Có phần mềm và các chương trình điều trị cài sẵn, cho phép tùy chỉnh theo nhu cầu lâm sàng.
- Phụ kiện đi kèm:
 - + Có tối thiểu 03 đầu trị liệu có kích thước hoặc đặc tính khác nhau.
 - + Có xe đẩy cho thiết bị hoặc có bánh xe tích hợp vào thân máy, có khoá.

3. Yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản:

- Sử dụng công nghệ điều trị: Sóng xung kích cơ học ngoài cơ thể (ESWT).
- Loại sóng: sử dụng công nghệ Radial hoặc Focused, có khả năng điều chỉnh mức độ tác động, đáp ứng điều trị các tổn thương mô nông, sâu theo chỉ định lâm sàng.
- Tần số xung: điều chỉnh liên tục ít nhất trong khoảng từ 1Hz đến 20Hz.
- Năng lượng/áp lực phát xung: Điều chỉnh được nhiều mức, phù hợp các chỉ định điều trị khác nhau.
- Cài đặt được số xung cho mỗi liệu trình điều trị.
- Có các chế độ hoạt động liên tục và chế độ theo chương trình điều trị cài sẵn.
- Chương trình điều trị:
 - + Có tối thiểu 07 chương trình điều trị cài sẵn
 - + Cho phép người sử dụng tùy chỉnh thông số điều trị
 - + Cho phép lưu và gọi lại phác đồ điều trị.
- Hiển thị các thông số điều trị như: năng lượng/áp lực, tần số, số xung đã phát trong mỗi lần điều trị.
- Màn hình cảm ứng màu: ≥ 7 inch
- Tay cầm/đầu phát sóng xung kích cho phép thay thế hoặc lắp nhiều loại đầu phát khác nhau.
- Lưu trữ dữ liệu: có khả năng lưu trữ thông số hoặc liệu trình điều trị
- Nguồn điện: 220–240 V/50Hz

4. Yêu cầu khác:

				<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện môi trường làm việc: + Nhiệt độ: đến $\geq 35^{\circ}\text{C}$; + Độ ẩm tương đối: đến $\geq 85\%$, không ngưng tụ. - Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau. - Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Xuất xứ: Châu Âu EU hoặc các nước thuộc nhóm G7 - Chứng nhận chất lượng: ISO 13485 - Bảo hành: Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng
5	Bàn mổ nhãn khoa	Chiếc	01	<p>1. Yêu cầu tính năng cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên dụng cho phẫu thuật nhãn khoa gồm: đục thủy tinh thể, glaucoma, võng mạc, dịch kính... <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân bàn chính: 01 cái - Điều khiển cầm tay: 01 cái - Giá đỡ tay phẫu thuật: 01 bộ - Đỡ đầu: 01 cái - Khung che đầu hoặc phụ kiện che đầu (nếu có): 01 cái - Cọc truyền dịch: 01 cái - Đai cố định: 01 chiếc - Dây nguồn & phụ kiện lắp đặt: 01 bộ đầy đủ <p>3. Yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có điều khiển cầm tay - Cơ cấu điều khiển điện: Có ít nhất các chức năng nâng/hạ chiều cao, Trendelenburg / Reverse Trendelenburg, điều chỉnh tư thế thân bàn và/ hoặc phần chân bàn. - Phạm vi chiều cao: Điều chỉnh được tối thiểu từ 600 mm đến ≥ 950 mm - Chiều dài mặt bàn: ≥ 1850 mm - Chiều rộng mặt bàn: ≥ 500 mm - Phần đầu: điều chỉnh linh hoạt bằng cơ khí, hỗ trợ thủy lực (nếu có), chuyển động chính xác phù hợp phẫu thuật nhãn khoa. - Phần thân bàn: điều chỉnh tư thế bệnh nhân bằng cơ cấu điện - Phần chân: điều chỉnh linh hoạt (nâng/hạ hoặc thay đổi góc) phù hợp với phẫu thuật nhãn khoa, vận hành bằng cơ cấu điện hoặc cơ khí, hỗ trợ thủy lực (nếu có). - Có hệ thống thoát nước hoặc rãnh dẫn dịch tại phần đầu, phù hợp phẫu thuật nhãn khoa

				<ul style="list-style-type: none"> - Đệm bàn: PU y tế hoặc tương đương, chống thấm, dễ khử khuẩn - Bánh xe: 4 bánh xe chịu lực, có khóa an toàn - Hệ thống khóa: Có khóa cố định vị trí, giới hạn hành trình, nút dừng khẩn cấp - Tải trọng tối đa: ≥ 135 kg - Nguồn điện: 220–240V/50Hz <p>4. Yêu cầu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện môi trường làm việc: + Nhiệt độ: đến $\geq 35^{\circ}\text{C}$; + Độ ẩm tương đối: đến $\geq 85\%$, không ngưng tụ. - Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở về sau. - Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Chứng nhận chất lượng: ISO 13485 - Bảo hành: Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.
6	Máy sắc thuốc, đóng gói tự động	Máy	02	<p>1. Yêu cầu tính năng cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy sắc thuốc và đóng gói tự động 3 nồi, sắc đồng thời nhiều thang thuốc cùng lúc - Máy có chức năng đóng gói thuốc sắc tự động sau khi thuốc được sắc xong. <p>2. Yêu cầu cấu hình cơ bản:</p> <p>Máy chính sắc thuốc và đóng gói tự động, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 03 nồi sắc độc lập - Bộ phận đóng gói tự động tích hợp - Bảng điều khiển trung tâm: 01 bộ - Túi lọc thuốc: ≥ 15 cái (có kèm túi để chạy thử) - Bộ ép bã: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 03 nồi sắc hoạt động độc lập - Dung tích mỗi nồi: ≥ 20 lít - Công suất tiêu thụ: ≥ 6 kW - Nguồn điện: 220–240V/50Hz - Vật liệu chế tạo: + Thân, khung, vỏ máy, giỏ lọc, nắp nồi làm bằng thép không gỉ (Inox SUS 304 hoặc tương đương hoặc cao hơn) + Nồi sắc: được làm bằng thủy tinh chịu nhiệt, chịu áp hoặc tương đương (quan sát được bên trong nồi), trên thân nồi có vạch chia dung tích. - Điều khiển và hiển thị:

				<ul style="list-style-type: none"> + Màn hình hiển thị: LCD hoặc tương đương, hiển thị thời gian và nhiệt độ sắc thuốc + Điều khiển tự động, cài đặt được ít nhất các thông số nhiệt độ, áp suất, thời gian sắc thuốc cho từng nồi riêng biệt. - Chức năng đóng gói: + Có chức năng đóng túi thuốc sắc tự động + Nhiệt độ hàn túi: điều chỉnh được + Công suất đóng túi: ≥ 7 túi/phút + Dung tích mỗi túi điều chỉnh được từ: 50 – 250 ml - Nguồn điện: 220–240V/50Hz 4. Yêu cầu khác: - Điều kiện môi trường làm việc: + Nhiệt độ: đến $\geq 35^{\circ}\text{C}$; + Độ ẩm tương đối: đến $\geq 85\%$, không ngưng tụ. - Năm sản xuất: Từ năm 2025 trở lại về sau. - Thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Bảo hành: Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.
--	--	--	--	--

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Tạm ứng: Theo quy định của pháp luật.
- Thanh toán: 100% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hoàn thành chứng từ thanh toán.
- Mẫu báo giá: theo Phụ lục đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng CTXH (để đăng tải);
- Lưu: VT, VT-TBYT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Tuyên

CÔNG TY:
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI:
MÃ SỐ THUẾ:

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp trang thiết bị y tế như sau:

1. Danh mục báo giá

STT	Danh mục thiết bị vật tư	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	- Tên hàng hóa: - Ký, mã, nhãn hiệu (nếu có): - Hãng sản xuất: - Xuất xứ: - Năm sản xuất: - Thông số kỹ thuật chi tiết: - Thời gian bảo hành: - Các thông tin khác (nếu có):				
2					
...					
Tổng cộng:					

Ghi chú:

- Nhà cung cấp điền đầy đủ, chi tiết thông tin theo yêu cầu tại Biểu trên và gửi kèm theo các tài liệu liên quan (nếu có).

- Giá báo là giá đã bao gồm thuế, phí theo quy định của Nhà nước, sửa chữa hoàn chỉnh thiết bị và bảo hành.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 150 ngày], kể từ ngày ... /.../2026. [ghi ngày hết hạn nhận báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
 (Ký tên, đóng dấu (nếu có))